

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP

MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ
THUỐC KIM TIỀN THẢO

1. Nhãn lọ 100 viên - tỉ lệ 120%

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 27/-02-2019

Thành phần: Mỗi viên chứa:

Cao khô Kim tiền thảo.....240 mg

(tương đương Kim tiền thảo 3g)

Tá dược: Vừa đủ 1 viên

Chỉ định:

Điều trị sỏi đường tiết niệu (sỏi thận, sỏi bàng quang, sỏi niệu quản) và sỏi mật.

Phối hợp điều trị viêm bể thận, viêm túi mật.

Cách dùng - Liều dùng:

Liều dùng:

Người lớn: uống mỗi lần 2-3 viên, ngày 3 lần.

Cách dùng:

Uống với nhiều nước, uống sau bữa ăn. Hoặc theo hướng dẫn của thầy thuốc.

Chống chỉ định. Các thông tin khác: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.



Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

SĐK / REG.Nº:

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP

Địa chỉ: Thanh Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội - Việt Nam

Ngày SX/Mfg.date:

Số Lô SX/Batch.Nº:

HD/Exp.date :



01/08/2018

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

ĐS. Trần Văn Cường

MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ
THUỐC KIM TIỀN THẢO

2. Nhãn hộp 1lọ - tỷ lệ 80%



01/08/2018

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Rx – Thuốc kê đơn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Viên nang cứng Kim tiền thảo

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ

những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

1. Thành phần, hàm lượng của thuốc:

1 viên nang cứng Kim tiền thảo gồm:

Cao khô Kim tiền thảo (tương đương Kim tiền thảo 3g)..... 240 mg

Tá dược lactose monohydrat, tinh bột sắn, PVP P30, talc, magnesi stearat vừa đủ 1 viên.

2. Mô tả sản phẩm:

Dạng bào chế: Viên nang cứng.

Hình thức: Viên nang cứng thân màu xanh, nắp màu xanh. Bên trong chứa bột thuốc màu nâu, mùi thơm được liệu.

3. Quy cách đóng gói:

Hộp 01 lọ x 100 viên nang cứng + 01 tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

4. Thuốc dùng cho bệnh gì:

Điều trị sỏi đường tiết niệu (sỏi thận, sỏi bàng quang, sỏi niệu quản) và sỏi mật.

Phối hợp điều trị viêm bể thận, viêm túi mật.

5. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng:

Liều dùng :

Người lớn: uống mỗi lần 2-3 viên, ngày 3 lần.

Cách dùng:

Uống với nhiều nước, uống sau bữa ăn. Hoặc theo hướng dẫn của thầy thuốc.

6. Khi nào không nên dùng thuốc này:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Người bị tiểu đường.

7. Tác dụng không mong muốn:

Chưa có báo cáo về các tác dụng không mong muốn.

Thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

8. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này:

Hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ khi sử dụng kết hợp với thuốc khác.

9. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc:

Nếu quên không dùng thuốc một lần, bỏ qua và dùng thuốc lần tiếp theo đúng liều lượng chỉ dẫn. Không được gấp đôi liều dùng sau khi bỏ quên uống một lần thuốc.

10. Cần bảo quản thuốc này như thế nào:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

11. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều:

Chưa được ghi nhận.

12. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:

Ngừng sử dụng thuốc và thông báo với bác sĩ hoặc dược sĩ.

13. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:

Phụ nữ có thai và cho con bú: Không nên dùng thuốc này do chưa có nghiên cứu đầy đủ trên các đối tượng này.

Tác động của thuốc đến khả năng lái xe và vận hành máy móc: thuốc thường không gây ảnh hưởng.

Người bị đau dạ dày nên uống lúc no.

14. Hạn dùng của thuốc: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

15. Ngày xem xét, sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:

16. Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP

VCP Pharmaceutical Joint – Stock Company

Thanh Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội – Việt Nam

Điện thoại: 024.35813669 Fax: 024.35813670



Rx – Thuốc kê đơn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

1. Chỉ định – Công dụng:

Điều trị sỏi đường tiết niệu (sỏi thận, sỏi bàng quang, sỏi niệu quản) và sỏi mật.

Có tác dụng thanh nhiệt lợi tiểu, chữa phù thũng, chữa đi tiểu đau.

Phối hợp điều trị viêm bể thận, viêm túi mật.

2. Liều dùng – cách dùng:

Liều dùng :

Người lớn: uống mỗi lần 2-3 viên, ngày 3 lần.

Cách dùng:

Uống với nhiều nước, uống sau bữa ăn. Hoặc theo hướng dẫn của thầy thuốc.

3. Chống chỉ định:

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Người bị tiểu đường.

4. Thận trọng:

Người bị đau dạ dày nên uống lúc no.

5. Tương tác thuốc:

Chưa có ghi nhận và những báo cáo đầy đủ về tương tác với những thuốc khác.

6. Tác dụng không mong muốn:

Chưa có báo cáo.

Thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

7. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Người có thai và đang cho con bú không nên sử dụng do chưa có các nghiên cứu đầy đủ của thuốc trên các đối tượng này.

8. Tác động của thuốc đến khả năng lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc thường không gây ảnh hưởng.

9. Quá liều và cách xử trí:

Chưa có thông tin về quá liều và cách xử trí.

10. Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

11. Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VCP

VCP Pharmaceutical Joint – Stock Company

Thanh Xuân - Sóc Sơn - Hà Nội – Việt Nam

Điện thoại: 024.35813669 Fax: 024.35813670

Hà nội, ngày 03 tháng 08 năm 2018

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Trần Văn Cường



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Ngọc Anh